TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 27-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Lâm Giang

2.Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Thị Lan Phương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C, sinh ngày 14/4/1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam*;* Nơi cư trú: Khu Chợ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang*;* Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Thế Thịnh - sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có hai người con, bị cáo là con thứ nhất*;* Vợ: Trần Thị Hường - sinh năm 1992*;* Con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 20 ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xử phạt Nguyễn Duy C 02 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nguyễn Duy C chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016, chấp hành xong án phí ngày 8/1/2020. Chưa thi hành tiền phạt 5.000.000 đồng; Tiền sự: không có*;* Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

**** Bị hại:*** Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Sào 2, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Số nhà 136, phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu Chợ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Giáp Thị M, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đình Hả, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/12/2019, Nguyễn Duy C- sinh năm 1989 trú tại: Khu Chợ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang từ nhà Nguyễn Mạnh Chiến - sinh năm 1989 trú tại: Khu Đình Giã, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đi bộ về nhà. Khi đến quán bán ốc Hà B do chị Hoàng Thị B - sinh năm 1989 trú tại: Thôn Đồng Sào II, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thuê trọ tại số nhà 136 phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thấy ở quán vắng người nên C nảy sinh ý định lẻn vào trong nhà trộm cắp tài sản. C đi ra phía sau quán ốc Hà B, ở rìa đường gần một ngôi nhà đang xây dựng C nhặt được một chiếc tôvít bằng kim loại màu trắng có chuôi bằng gỗ cầm đi đến tường phía sau của quán ốc Hà B hai tay bám lên tường lấy đà trèo lên trên mái ngói proximang quán ốc của chị B. C dùng chiếc tôvít vừa nhặt được để cậy đinh đóng cố định viên ngói proximang, khi đang cậy thì C thấy viên ngói bên cạnh bị vỡ và không có đinh, C dùng tay nhấc viên ngói trên ra và chui vào bên trong quán nhà chị B nấp ở gầm cầu thang tầng một đợi chị B đi ngủ thì trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 11/12/2019, sau khi chị B đã ngủ tại giường tầng 1, mặt quay vào tường để 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp nhựa màu tím và 01 chiếc ví màu đen ở phía đầu giường, C tiến đến dùng tay phải cầm cả ví và điện thoại sau đó quay ra phía sau để chui ra. Lúc này cửa phụ phía sau đã được chị B khóa lại. C nhìn thấy có chùm chìa khóa treo trên tường nên đoán là chìa khóa cửa phụ, C lấy chùm chìa khóa để mở khóa, C cầm ví và điện thoại sang tay trái, tay phải cầm chìa khóa mở ổ khóa dây, C thử đến chìa thứ hai thì mở được khóa. C mở cửa ra ngoài và khép lại cửa còn khóa dây và chìa khóa vẫn để lại đó. C đi ra vị trí đã chui vào ban đầu, để ví và điện thoại lên trên mái proximang, hai tay bám lên tường lấy đà trèo lên và chui ra. Khi trèo lên trên mái C nhảy xuống đất sau đó với lấy điện thoại và ví thoát khỏi hiện trường. C đi bộ đến nhà Chiến theo dọc đường bờ sông cống chợ Mọc. Trên đường đi dọc bờ sông, C cầm điện thoại ở tay trái, C đã mở ví thấy bên trong có số tiền 4.500.000 đồng và giấy tờ gồm: 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy

phép lái xe mô tô, 01 đăng ký mô tô xe máy biển kiểm sát 98H1-037.67 tất cả đều mang tên Hoàng Thị B, C lấy hết tiền bên trong đút vào túi quần bên phải đằng trước chiếc quần đang mặc sau đó vứt ví và toàn bộ giấy tờ trong ví xuống sông (do trời tối nên C không nhớ vứt ở đoạn nào). Khi đến nhà Chiến, C gặp Chiến và Giáp Thị M - sinh năm 1995 trú tại thôn Đình Hả, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang ở đó. C nói cho Chiến và M biết vừa trộm cắp được điện thoại và tiền, C đưa điện thoại cho Chiến nhờ Chiến mở khóa và đưa cho M khoảng 500.000 đồng để mua đồ ăn và gọi xe ôm cho C. Số tiền trộm cắp được còn lại C đã tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 9 giờ ngày 13/12/2019 Chiến đưa điện thoại cho M nhờ M ra cửa hàng điện thoại Sinh - Lương mở khóa. Đúng lúc đó, Công an thị trấn Cao Thượng đến mời chị M về làm việc, M đã giao nộp cho Công an thị trấn Cao Thượng chiếc điện thoại samsung galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp bằng nhựa màu tím số Imei: 355915/10/187312/3 và số Imei: 355916/10/187312/1.

Ngày 11/12/2019, chị Hoàng Thị B trình báo Công an thị trấn Cao Thượng và giao nộp 01 chiếc tô vít có thân bằng kim loại, có chuôi bằng gỗ, bẹt một đầu màu trắng, thân hình trụ tròn, phần chuôi gỗ dài 8,3cm, hình trụ tròn trên chuôi gỗ có rãnh. Chiếc tô vít dài 33cm.

Ngày 13/12/2019, Công an thị trấn Cao Thượng chuyển hồ sơ và tài liệu vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, chị B giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) hộp đựng điện thoại màu trắng, một góc bên phải có tem hình tròn có số 0531/trắng 128GB, một góc bên trái có chữ Samsung, cạnh hộp có in chữ SAMSUNG GALAXY A70, đáy hộp có số Imei: 355915/10/187312/3.

Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 13/12/2019, C đến Công an huyện Tân Yên đầu thú. Quá trình điều tra C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 13/12/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có yêu cầu định giá tài sản số 49 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp bằng nhựa màu tím, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98H1-037.67 tất cả đều mang tên Hoàng Thị B; 01 chiếc ví da màu đen không có nhãn hiệu, loại có khóa kéo kich thước 20x10cm, ví cũ qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 47 ngày 16/12/2019 kết luận:

"1. Tài sản không định giá: 01 (một) chứng minh nhân dân; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô; 01 (một) đăng ký mô tô xe máy biển kiểm sát 98H1-037.67 tất cả đều mang tên Hoàng Thị B do tài sản trên mang tính chất đặc thù riêng, không có giao dịch mua, bán trên thị trường. 01 (một) ví da màu đen không có nhãn hiệu,

loại kéo khóa, kích thước 20x10cm, ví cũ đã qua sử dụng do tài sản không có nhãn hiệu nên hội đồng không đủ căn cứ để định giá.

2. Tài sản định giá: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp bằng nhựa màu tím, điện thoại cũ đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đ (ba triệu đồng chẵn)

Tổng giá trị tài sản: 3.000.000 đ (Ba triệu đồng chẵn)"

Ngày 4/2/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho Nguyễn Duy C thực nghiệm lại hành vi trộm cắp tài sản tại quán bán ốc của chị B. Kết quả C đã thực hiện thuần thục các hành vi, phù hợp với lời khai của C tại Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã cho C nhận dạng chiếc điện thoại đã lấy cắp và chiếc tô vít C sử dụng để cậy tấm proximang trên mái phía sau quán ốc nhà chị B kết quả C đã nhận dạng đúng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo C thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giáp Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 11/12/2019, tại quán bán ốc Hà B do chị Hoàng Thị B- sinh năm 1989 trú tại: Thôn Đồng Sào II, xã Quang Tiến, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thuê trọ tại số nhà 136 phố Mới, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo C có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp bằng nhựa màu tím trị giá 3.000.000 đồng, 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 4.500.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký mô tô xe máy biển kiểm sát 98H1-037.67 của chị Hoàng Thị B.

Với hành vi nêu trên của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự anh ninh tại địa phương. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội ngày 13/12/2019 bị cáo đã đến Công an huyện Tân Yên đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo được chị B là bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Bản án số 20/2014/HSST ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt C 02 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy". Bị cáo chưa được xóa án tích của bản án trên thì ngày 10/12/2019 bị cáo tiếp tục có hành vi Trộm cắp tài sản. Do vậy, phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm, bị cáo chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo C không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi trộm cắp tài sản của chị Hoàng Thị B, bị cáo C đã tác động nhờ mẹ là bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968 trú tại: Khu Chợ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên bồi thường cho chị Hoàng Thị B số tiền 6.000.000 đồng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa chị B không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A70 mặt trước màu đen, nắp màu trắng có ốp bằng nhựa màu tím số Imei: 355915/10/187312/3 và số Imei: 355916/10/187312/1 quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị B, số Imei 355915/10/187312/3 trên điện thoại trùng khớp với số Imei ghi trên hộp đựng điện thoại màu trắng do chị B giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 4/2/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chị B đối với chiếc điện thoại và hộp đựng điện thoại nêu trên. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 chiếc tô vít có thân bằng kim loại, có chuôi bằng gỗ, bẹt một đầu màu trắng, thân hình trụ tròn, phần chuôi gỗ dài 8,3cm, hình trụ tròn trên chuôi gỗ có rãnh, chiếc tô vít dài 33cm. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc tô vít C đã nhặt ở rìa đường và dùng để cậy tấm proximang trên mái phía sau quán ốc nhà chị B. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc ví da màu đen và 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 đăng ký mô tô xe máy biển kiểm sát 98H1-037.67 của chị Hoàng Thị B, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy và tại phiên tòa chị Bảy cũng không yêu cầu C phải bồi thường. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với đối tượng Nguyễn Mạnh Chiến và Giáp Thị M: Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành làm việc với Nguyễn Mạnh Chiến và Giáp Thị M, quá trình điều tra Chiến và M đều không thừa nhận việc C nói cho Chiến và M biết nguồn gốc của chiếc điện thoại C đưa cho Chiến và số tiền C đã đưa cho M là do trộm cắp mà có. Do có mâu thuẫn trong lời khai giữa C và Chiến, M, Cơ quan điều tra đã cho C và M đối chất với nhau, kết quả không làm rõ được mâu thuẫn. Ngoài lời khai của C không có chứng cứ nào khác chứng minh việc M biết số tiền C đưa cho M và chiếc điện thoại C đưa cho Chiến là tài sản do C trộm cắp được nên không có căn cứ xử lý đối với M. Đối với Nguyễn Mạnh Chiến hiện nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tách phần tài liệu liên quan đến Nguyễn Mạnh Chiến ra khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Đối với số tiền C trộm cắp được trong ví của chị B. Quá trình điều tra chị B khai nhận trong ví chị B để khoảng 6.000.000 đồng. Do có mâu thuẫn với lời khai của C nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã cho C đối chất với chị B, tuy nhiên kết quả không làm rõ được mâu thuẫn và chị B cũng không cung cấp được căn cứ để xác định chính xác số tiền bị mất. Tại phiên tòa chị B cũng không yêu cầu gì về nội dung này nữa. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106; Khoản 1 Điều 292, Điều 305; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/12/2019.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc tô vít có thân bằng kim loại, có chuôi bằng gỗ, bẹt một đầu màu trắng, thân hình trụ tròn, phần chuôi gỗ dài 8,3cm, hình trụ tròn trên chuôi gỗ có rãnh, chiếc tô vít dài 33cm.

[5] Về án phí: Bị cáo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo C;
- Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân